

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **1013/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 29-9-2017

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bông Hường

2. Ông Nguyễn Văn Tiếp

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương- Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 285/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2017, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 327/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 203/2017/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phùng Nguyễn Thanh X, sinh năm 1984; Ngụ tại: 214/64 đường H, Phường 9, Quận 11, Tp. HCM (có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1986; Ngụ tại: 56A đường L, phường H, quận T, Tp. HCM. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 23/3/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà Phùng Nguyễn Thanh X trình bày:

Bà và ông Nguyễn Tấn Đ tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2010, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2010, quyển số 01/2010 ngày 20/10/2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống tại địa chỉ số 56A đường L, phường H, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Vợ chồng chung sống được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà X trình bày là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình. Bên cạnh đó, ông Đ nghe bạn bè rủ rê, không ở nhà lo cho con cái, gia đình mà thường xuyên tụ tập bạn bè chơi bời, nhậu nhẹt dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng hàn gắn nhưng không được, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt nên vợ chồng ly thân từ tháng 6/2016 cho đến nay, mỗi người ở một nơi, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài nên bà X yêu cầu ly hôn với ông Đ.

Về con chung: Bà X khai nhận vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 04/12/2012 và Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 08/5/2015. Khi ly hôn, bà X yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà X khai nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tiến hành hòa giải nhưng ông Nguyễn Tấn Đ vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn: Vẫn giữ nguyên ý kiến yêu cầu trên.
- Bị đơn vắng mặt không có lý do

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng như sau: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú nhận xét quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ xét xử, thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp

nhận yêu cầu ly hôn của bà Phùng Nguyễn Thanh X với ông Nguyễn Tấn Đ. Giao cả hai con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 04/12/2012 và Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 08/5/2015 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, sau khi nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

1/ Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2010, quyền số 01/2010 ngày 20/10/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Phùng Nguyễn Thanh X và ông Nguyễn Tấn Đ là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Nay bà X yêu cầu ly hôn, ông Đ có địa chỉ cư ngụ tại quận Tân Phú nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quận Tân Phú theo qui định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2/ Về yêu cầu của đương sự:

Về quan hệ hôn nhân: Xét việc bà Phùng Nguyễn Thanh X yêu cầu ly hôn với ông Nguyễn Tấn Đ:

Căn cứ lời khai của bà X xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà X và ông Đ là có thật. Cuộc sống vợ chồng có xảy ra những mâu thuẫn, vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ, không có sự tôn trọng lẫn nhau và thường xuyên xảy ra cãi vã dẫn đến cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được.

Tòa án nhân dân quận Tân Phú đã tiến hành xác minh tại địa phương và được biết vợ chồng bà X ông Đ ly thân từ đầu năm 2016 cho đến nay.

Tòa án cũng đã tiến hành hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông Đ vắng mặt thể hiện ông Đ không thiết tha trong việc hàn gắn tình cảm vợ chồng. Mặt khác, bà X cho rằng hiện nay không còn tình cảm với ông Đ, không muốn tiếp tục chung sống với ông Đ nữa. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng bà X ông Đ đã thực sự trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn. Bà X yêu cầu ly hôn là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà X.

Về con chung:

Bà X yêu cầu được trực tiếp cả hai con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 04/12/2012 và Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 08/5/2015:

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi là phải dựa vào quyền lợi của trẻ. Từ khi vợ chồng ly thân cho đến nay, hai cháu đều ở với mẹ, do mẹ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hơn nữa, cháu Q và cháu C đều còn nhỏ, cần có sự trông nom, chăm sóc trực tiếp của mẹ. Do đó, xét thấy việc bà X yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung là cháu Nguyễn Minh Q và Nguyễn Ngọc Minh C là hoàn toàn phù hợp với lợi ích của cháu và phù hợp với qui định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của bà X.

Về cấp dưỡng nuôi con:

- Hội đồng xét xử ghi nhận việc bà X không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Do đó, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đ.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà X khai nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung.

Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phùng Nguyễn Thanh X chịu án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo qui định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Phùng Nguyễn Thanh X:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Phùng Nguyễn Thanh X được ly hôn với ông Nguyễn Tấn Đ.

Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2010, quyền số 01/2010 ngày 20/10/2010 do Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 11, thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Phùng Nguyễn Thanh X và ông Nguyễn Tấn Đ hết hiệu lực kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Giao cả hai con chung là Nguyễn Minh Q, sinh ngày 04/12/2012 và Nguyễn Ngọc Minh C, sinh ngày 08/5/2015 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Đ do bà X không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu tòa án giải quyết.

+ Ông Đ được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Thi hành tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

- Về quan hệ tài sản:

+ Về tài sản chung: Bà X khai nhận vợ chồng không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Bà X khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

2/ Về án phí:

Bà Phùng Nguyễn Thanh X chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà X đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0026418 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3/ Quyền kháng cáo: Bà Phùng Nguyễn Thanh X được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Nguyễn Tấn Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.TânPhú;
- TAND TP.HCM;
- UBND P. 9, Q. 11, TP. HCM;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Tuyết Trinh